

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

■ ThS. NGUYỄN THỊ NHẬN (*)

1. Một số kết quả đạt được

Quản triệt và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010 của Chính phủ, Thành uỷ, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội đã ban hành Chương trình số 04-CTr/TU ngày 10/5/2006 và Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 24/10/2007 về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp. Trên cơ sở đó, UBND thành phố chỉ đạo tiến hành thực hiện kế hoạch CCHC của thành phố giai đoạn II (2006-2010), kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC các cấp, các ngành. Quá trình triển khai thực hiện CCHC trên địa bàn thành phố Hà Nội đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Một là, quan tâm thực hiện cải cách thể chế hành chính, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý của các cấp chính quyền trong thành phố

Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được HĐND, UBND thành phố quan tâm thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền quy định. Đây là một trong những công việc quan trọng trong năm 2008 ngay sau khi Thủ đô Hà Nội điều chỉnh địa giới hành chính. Thành uỷ, HĐND và UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan tiến hành rà soát các văn bản QPPL do UBND các cấp ở địa phương ban hành để thống nhất thực hiện. Kết quả rà soát văn bản quy phạm 5 năm (2003-2008) có 1.482 văn bản (trong đó Hà Nội cũ 1.304 văn bản, Hà Tây cũ 78 văn bản), trong đó có 80 Nghị quyết, 1.262 Quyết định, 140 Chỉ thị.

Cùng với việc hoàn thiện thể chế về kinh tế và tổ chức, UBND thành phố tiến hành cuộc tổng rà soát thủ tục hành chính năm 2005 theo

Chỉ thị 09/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Kết quả bổ sung 59 TTHC, gồm 53 TTHC thuộc cấp sở; 3 TTHC thuộc cấp huyện; 3 TTHC thuộc cấp xã. Tháng 11/2006, văn phòng UBND thành phố đã hoàn thành rà soát, xây dựng, công khai danh mục 81 TTHC và tổ chức bộ phận "một cửa" tại văn phòng để đáp ứng yêu cầu công tác CCHC. Năm 2006, thành phố áp dụng 364 TTHC tại 26 sở, ban, ngành, 50 TTHC tại các quận, huyện và 58 TTHC tại phường, xã, thị trấn.

Đặc biệt, trong năm 2008, trước ngày 31/7/2008 thành phố Hà Nội cũ đã thống nhất triển khai thực hiện 455 thủ tục hành chính, trong đó có 340 thủ tục hành chính thuộc các sở, ban, ngành; 64 thủ tục hành chính thuộc quận, huyện; 51 thủ tục hành chính thuộc phường, xã, theo cơ chế một cửa, một đầu mối. Các địa phương khác của tỉnh Hà Tây cũ, huyện Mê Linh thực hiện một số thủ tục trên một số lĩnh vực như cấp đăng ký kinh doanh; chính sách xã hội, chứng thực - hộ tịch, hộ khẩu; cấp phép xây dựng, tài nguyên môi trường.

Sau ngày 1/8/2008, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 4/9/2008 cho phép các địa phương tiếp tục áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách do thành phố Hà Nội cũ, tỉnh Hà Tây và UBND tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hoà Bình ban hành trước ngày 1/8/2008 không trái với quy định của pháp luật để duy trì mọi hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội mới được thông suốt; ngày 16/12/2008 UBND thành phố ban hành Quyết định số 51/2008/QĐ-UBND về phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố giai đoạn 2009 -2010.

Kết quả triển khai thực hiện các quyết định trên tác dụng tích cực đến cải thiện môi trường

(*) Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, Hà Nội

đầu tư thông thoáng, hấp dẫn hơn, trách nhiệm của tổ chức và công chức trong xử lý công việc và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân được xác định rõ ràng hơn.

Thực hiện cơ chế *"một cửa, một cửa liên thông"*, thành phố Hà Nội đã triển khai trên diện rộng quy trình, thủ tục hồ sơ, thời gian giải quyết công việc đối với từng lĩnh vực cụ thể đều đơn giản, thuận tiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân. Cơ chế *"một cửa"* được thực hiện rộng khắp tại các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, UBND các phường, xã, thị trấn đối với toàn bộ các TTHC đủ điều kiện thực hiện *"một cửa"*. Mô hình giải quyết TTHC theo cơ chế *"một cửa"* ngày càng hoàn thiện hơn, về cơ bản đã trở thành cơ chế hoạt động thường nhật của các cơ quan hành chính có thẩm quyền, loại bỏ dần các tác động tiêu cực của các cơ quan trung gian, tính chất phục vụ nhân dân ngày càng rõ nét hơn trong nhận thức, lời nói và hoạt động của các cơ quan hành chính công quyền. Những đơn vị thực hiện hầu hết các TTHC theo cơ chế *"một cửa"* là những quận: Hai Bà Trưng, Ba Đình, Cầu Giấy, Long Biên và Hoàng Mai.

Năm 2006, đã có 100% các đơn vị công khai các quy trình, TTHC, quyền và nghĩa vụ của công dân, tổ chức, doanh nghiệp, danh sách cán bộ, công chức có trách nhiệm giải quyết công việc; 100% cán bộ, công chức tiếp dân đeo thẻ chức danh khi làm việc; 100% các đơn vị có đường dây nóng, hộp thư góp ý để tiếp nhận các phản ánh vướng mắc của công dân, tổ chức, doanh nghiệp về TTHC. Đặc biệt, UBND quận Tây Hồ đã ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại phục vụ bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế *"một cửa"*. Quận đã đầu tư hệ thống mạng máy tính hiện đại; dùng phần mềm quản lý hồ sơ hành chính; có hệ thống máy quét mã vạch kiểm tra kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, lập số liệu báo cáo tự động trên cơ sở phiếu hẹn; có phần mềm liên quan việc giám sát của công dân kiểm tra kết quả giải quyết TTHC qua điện thoại; có Website điều hành của UBND quận đối với phòng chuyên môn và UBND phường.

Năm 2007, thành phố thực hiện cải cách thể chế hành chính tập trung vào thực hiện cơ chế *"một cửa"*, *"một cửa liên thông"* trong giải quyết các TTHC và xây dựng một số cơ chế, chính

sách quản lý nhà nước. Để tạo điều kiện cho việc công khai thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2000 và giải quyết TTHC mang tính thống nhất, hiệu quả, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 19/2007/QĐ-UBND ngày 2/2/2007 phê chuẩn kết quả rà soát, tập hợp, xây dựng bộ TTHC của toàn bộ các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội. Sở Nội vụ tổ chức xây dựng dự thảo quy chế quản lý về TTHC của thành phố nhằm hạn chế tối đa việc thực hiện TTHC không đúng quy định của Nhà nước. Mô hình giải quyết TTHC theo cơ chế *"một cửa"* theo Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg và Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã ngày càng hoàn thiện, trở thành cơ chế hoạt động thường nhật của các cơ quan hành chính của thành phố; đến nay 100% các cơ quan sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện và hầu hết các xã, phường, thị trấn đã tổ chức thực hiện.

Về xây dựng và thực hiện cơ chế giải quyết thủ tục hành chính liên thông, thành phố đã duy trì thực hiện cơ chế *"một cửa liên thông"* đối với hai loại thủ tục hành chính: đầu tư xây dựng cơ bản và đăng ký kinh doanh.

Kết quả bước đầu hai mô hình này thể hiện hiệu quả rõ nét so với trước. Về cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - cấp mã số thuế - cấp con dấu: đã giảm việc đi lại của các doanh nghiệp, từ chỗ phải lần lượt qua 3 cơ quan, nay chỉ đến một nơi; giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính còn 1/2 so với trước; số hồ sơ hành chính giải quyết đúng hạn đạt 98%. Về dự án đầu tư xây dựng cơ bản: đã giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư (có thủ tục trước kia phải 1 đến 2 năm nay còn 5 đến 6 tháng); giảm đầu mối trong quản lý đầu tư xây dựng (từ 15 xuống còn 4 đầu mối); công khai, minh bạch, bình đẳng, tạo thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư. Đối với một số thủ tục có tính chất liên thông nội bộ một số quận, huyện đã xây dựng quy trình, xác định trách nhiệm, thời gian giải quyết của từng bộ phận. Tại Hà Đông, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rút ngắn thời gian giải quyết từ 55 ngày xuống 25 ngày. Người dân, cán bộ có thể kiểm tra được quá trình giải quyết thủ tục tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cách

thuận tiện, đơn giản qua hệ thống máy vi tính.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính: tất cả các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện đều đã sử dụng máy vi tính và ứng dụng công nghệ thông tin. Đa số các đơn vị thuộc thành phố Hà Nội cũ đã có mạng nội bộ (LAN), một số đơn vị có mạng diện rộng (WAN), một số đơn vị có Website và sử dụng Internet. 100% các xã, phường, thị trấn cũng đã trang bị máy vi tính phục vụ công tác quản lý, giải quyết TTHC và một số đơn vị đã nối mạng nội bộ với quận, huyện. Một số đơn vị chủ động triển khai thực hiện mô hình cơ chế "một cửa" và "cơ chế một cửa liên thông" theo hướng hiện đại như: UBND quận Tây Hồ, thị xã Sơn Tây, quận Hà Đông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục thuế, Cục Hải quan, phường Bồ Đề (quận Long Biên) với phần mềm hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính.

Thực hiện Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, UBND thành phố đã cấp kinh phí hỗ trợ xây dựng; đến nay có trên 50 đơn vị tiến hành xây dựng, trong đó 25 đơn vị đã được cấp chứng chỉ ISO, một số đơn vị đã hoàn thành đề án, đang trong giai đoạn thẩm định.

Hai là, bộ máy hành chính nhà nước được sắp xếp tổ chức theo hướng tinh gọn

Thực hiện Nghị định 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 4/2/2008 của Chính phủ, thành phố đã triển khai việc rà soát, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, quy chế làm việc của cơ quan hành chính các cấp và thực hiện phân cấp quản lý hành chính nhà nước, không để chồng chéo nhiệm vụ. Sau khi hợp nhất, mở rộng địa giới Thủ đô Hà Nội, UBND thành phố chỉ đạo các sở, ngành sớm ổn định tổ chức bộ máy các phòng, ban trực thuộc và bố trí sắp xếp cán bộ, bảo đảm mọi hoạt động điều hành quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố thông suốt. UBND thành phố đã ban hành các quyết định về việc hợp nhất, thành lập 24 sở, ban ngành và tương đương, hướng dẫn các sở, ban, ngành tổ chức

sắp xếp lại các phòng, ban chuyên môn của đơn vị theo hướng tinh gọn, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

Thực hiện đề án phân cấp toàn diện về kinh tế - xã hội, UBND thành phố xây dựng các quy định cụ thể để triển khai thực hiện đề án phân cấp quản lý hành chính nhà nước đối với các lĩnh vực kinh tế-xã hội cho UBND các quận, huyện, UBND các phường, xã, thị trấn; làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, sở, ban, ngành của thành phố.

Ba là, xây dựng kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng nâng cao chất lượng

Về xây dựng cơ chế quản lý, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 169/2006/QĐ-UB về Quy định quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, biên chế, tiền lương, tiền công các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố. Trong đó ủy quyền cho các sở, ban, ngành, phân cấp cho các quận, huyện nhiều nội dung về quản lý cán bộ. Năm 2006, UBND thành phố ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức. Năm 2007 thi tuyển công chức dự bị và triển khai thực hiện kế hoạch thi tuyển viên chức là giáo viên các trường phổ thông, mầm non thuộc Sở Giáo dục-Đào tạo và UBND các quận, huyện quản lý. Năm 2008, thành phố tổ chức thi tuyển công chức lực lượng thanh tra xây dựng thí điểm ở các quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình, kế hoạch hàng năm về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước và các ngành chuyên môn. Thành phố đã tổ chức bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho 80 trưởng, phó phòng ngành tổ chức nhà nước; trưởng, phó phòng thanh tra; bồi dưỡng kiến thức hội nhập kinh tế thế giới cho cán bộ, công chức là trưởng, phó phòng các sở, ban, ngành, quận, huyện; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tác nghiệp cho gần 700 cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ hành chính và cán bộ làm công tác CCHC. Năm 2008 Sở Nội vụ Hà Nội mở nhiều lớp lý luận chính trị, trung, cao cấp, quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên; lớp ngoại ngữ, tin học cho hàng ngàn học viên, đã đào tạo 50 cán bộ, công chức, chuyên gia giỏi về các quy định và vấn đề liên quan đến WTO của thành phố Hà

Nội (giai đoạn 2008-2012); 80 cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học ở trong nước, trong đó có 8 tiến sĩ, 72 thạc sĩ và chuyên khoa cấp 1, cấp 2; đào tạo ở nước ngoài cho 19 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có 6 tiến sĩ, 12 thạc sĩ, 1 nâng cao ngoại ngữ; cử 51 cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính và tương đương, 7 cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp; mở 2 lớp bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính cho 198 học viên; 2 lớp tiền công vụ cho 158 học viên; 27 lớp bồi dưỡng kỹ năng cho Chủ tịch HĐND và UBND cấp xã với 1268 học viên; 2 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ cho 200 học viên; 14 lớp bồi dưỡng cải cách hành chính cho 1400 học viên; 3 lớp bồi dưỡng tin học cho 132 học viên; 1 lớp ngoại ngữ cho 60 học viên; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cho hơn 100 lượt trưởng, phó phòng ngành tổ chức nhà nước; trưởng, phó phòng thanh tra.

Về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, hầu hết các cơ quan, đơn vị thực nghiệm quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ công chức theo quy định của Thành ủy và quy định của UBND thành phố về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức. Tuy nhiên việc xây dựng cơ chế thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ còn hạn chế, chậm xác định các chức danh cán bộ, công chức cần luân chuyển.

Bốn là, cải cách tài chính công được triển khai thực hiện bước đầu đạt kết quả

UBND thành phố đã chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ về giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp, thực hiện khoán biên chế và chi phí hành chính cho cơ quan hành chính. Năm 2006 là năm đầu tiên thực hiện Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy và Kế hoạch số 212/2006/QĐ-UB của UBND thành phố, các nội dung nhiệm vụ CCHC đề ra đều đã được triển khai thực hiện đạt kết quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp. Năm 2008, tiếp tục thực hiện các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý tài chính công; đã có 52 cơ quan cấp sở và cấp huyện thực hiện cơ chế khoán biên chế và chi phí hành

chính, trong đó 29 quận, huyện và 23 sở, ban, ngành; 1501/1915 đơn vị sự nghiệp được thực hiện quyền tự chủ về tài chính.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính của thành phố còn chậm so với yêu cầu. Đó là, việc thực hiện cơ chế “một cửa” ở một số nơi còn mang tính hình thức; về xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 nhiều đơn vị thông tin, báo cáo chưa đều. Về thực hiện phân cấp giải quyết thủ tục hành chính về chứng thực đối với cấp xã theo Nghị định số 79/2007/NĐ-CP của Chính phủ còn nhiều vướng mắc. Việc thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” gặp không ít khó khăn, phức tạp. Công tác phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong nội bộ các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn và đặc biệt là phối hợp liên cấp, liên ngành chưa tốt, thiếu hỗ trợ cho nhau, làm hạn chế kết quả thực hiện.

2. Giải pháp thực hiện CCHC trên địa bàn thành phố đến năm 2010

- Về cải cách thể chế và thủ tục thành chính

Thành phố tiếp tục rà soát các văn bản, cơ chế, chính sách để thực hiện thống nhất trên toàn địa bàn thành phố. Ban hành các quy định, quy chế, quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo thẩm quyền đối với các cơ quan; thực hiện chuẩn hóa, công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhằm đơn giản hoá thủ tục, công khai, minh bạch, việc tiếp nhận và trả kết quả cho dân và doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2000 đối với các quy trình giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị.

- Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy đối với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn cho phù hợp; tiến hành đánh giá việc thực hiện các nội dung phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội và tiếp tục triển khai thống nhất trên toàn thành phố một cách đồng bộ, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp cho UBND các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và làm rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành thành phố trong việc uỷ quyền, phân cấp.

- Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Thực hiện phân cấp trong tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác tuyển dụng; xây dựng tiêu chuẩn cơ cấu, chức danh cán bộ công chức; xây dựng cơ chế trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính của đơn vị mình; xây dựng cơ chế và thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức trong quá trình công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ, đặc biệt đối với các vị trí công tác nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tiêu cực; xây dựng quy chế đánh giá, phân loại cán bộ, công chức trên cơ sở khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc nhằm phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức giai đoạn 2008-2010 theo chương trình của Thủ tướng Chính phủ cả về nội dung, hình thức và đúng đối tượng; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng hành chính, văn hoá công sở đối với cán bộ cấp xã, cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ hành chính. Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích để có thể thu hút, tuyển dụng được những người có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực và trình độ cao vào làm việc lâu dài tại các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp, đặc biệt đối với cán bộ, công chức cấp xã, các cơ quan nghiên cứu chiến lược của thành phố.

- Về cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện và xây dựng hoàn thiện cơ chế khoán biên chế và chi phí hành chính cho tất cả các cơ quan nhà nước; cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành; thực hiện kinh phí hoạt động cho cán bộ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo "cơ chế một cửa, một cửa liên thông" của các sở, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn thuộc thành phố;

thực hiện các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; không ngừng nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ công chức, viên chức nhà nước; tổ chức làm việc ngày thứ bảy có hiệu quả.

- Về hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

Thực hiện chương trình hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện nối mạng hệ thống máy vi tính; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng công tác quản lý hành chính nhà nước theo Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000; thực hiện đầu tư xây dựng trụ sở cơ quan, trước mắt đối với những nơi chưa có trụ sở chính thức; nâng cấp chất lượng của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn theo hướng hiện đại trên cơ sở mô hình của UBND quận Tây Hồ, quận Hà Đông, thị xã Sơn Tây; xây dựng chương trình ứng dụng công nghệ thông tin gắn với CCHC của thành phố; nâng cấp cổng giao tiếp điện tử của thành phố; triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án công nghệ thông tin ở các đơn vị. Nâng cao trình độ và kỹ năng sử dụng máy vi tính, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của các cơ quan hành chính □

Nguồn tài liệu:

- Báo cáo tổng kết giai đoạn I (2001-2005) và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn II (2006-2010) về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố Hà Nội, tháng 8/2005.

- Báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2006 và phương hướng nhiệm vụ năm 2007, tháng 1/2007.

- Báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2007 và phương hướng nhiệm vụ năm 2008, tháng 1/2008.

- Báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2008 và phương hướng nhiệm vụ năm 2009, tháng 1/2009.